

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06/2022/HS-ST**

Ngày: 24-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bô Quốc Khánh;

- Bà Nguyễn Kim Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2022/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Kim S, sinh năm: 1987, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 00 Đường số X, Khu A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng H và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2021 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 17/8/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Minh N, sinh năm 1964; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số Y đường N, Phường B, Quận K, Thành phố H; tạm trú: Khu phố S, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Ông Thượng Văn K, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Thái Quang T, sinh năm 1989. Vắng mặt.
2. Ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1974. Vắng mặt.
3. Ông Nguyễn Hoàng S1, sinh năm 1993. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Kim S làm nghề buôn bán cà phê, giải khát tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. S nhiều lần mua ma túy của người đàn ông tên Đ (Không rõ nhân thân, lai lịch) là người hay đến quán nước của S rồi bán lại cho Trần Minh N và nhiều con nghiện khác sử dụng. Khoảng 09 giờ 00, ngày 07/8/2021, khi Đ đến quán uống nước thì S hỏi mua 6.000.000đ ma túy đá nhưng xin trả trước 3.000.000đ và nợ lại 3.000.000đ thì Đ đồng ý và hẹn giao ma túy vào chiều cùng ngày tại khu vực nghĩa trang thuộc ấp S, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khoảng 17 giờ 00, ngày 07/8/2021, S điều khiển xe mô tô biển số 61E1-816.xx đi đến khu vực nghĩa trang gần Khu dân cư B II, thuộc ấp S, xã B để nhận ma túy của Đ theo lời hẹn. Sau khi nhận được gói ma túy, S cất vào trong túi vải màu vàng và giấu vào túi áo khoác ngoài đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô trở về phường H, thành phố T. Khi đi ngang qua khu dân cư B II thì xe mô tô hết xăng nên tắt máy, S xuống xe kiểm tra và phát hiện túi vải chứa ma túy do Sơn cất trong túi áo khoác đã rơi mất không rõ rơi ở đâu. S dắt bộ xe đi được một quãng đường thì gặp nhân viên bảo vệ khu dân cư B II và xin ít xăng đổ vào xe để về nhà nhưng nhân viên bảo vệ không có xăng nên S tiếp tục dắt bộ đến một Trạm xăng dầu gần đó (Không rõ địa chỉ cụ thể), do không còn tiền mặt đổ xăng và sợ không qua được các chốt kiểm dịch covid 19 khi trời đã tối nên S gửi xe mô tô tại Trạm xăng dầu và đi bộ đến nhà trọ của ông Trần Minh N thuộc Khu phố S, phường V, thị xã T để ngủ nhờ đến sáng sẽ mượn tiền và đến Trạm xăng lấy xe về nhà. Khoảng 20 giờ 00 ngày 07/8/2021, ông Phạm Thái Quang T và ông Huỳnh Thanh Q là bảo vệ khu nhà ở B II đi kiểm tra an ninh khu dân cư thì phát hiện một túi vải màu vàng kẻ sọc, ông T mở túi ra xem thì phát hiện bên trong có các túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên ông T và ông Q trình báo Công an xã B đến kiểm tra, thu giữ vật chứng.

Khi đến nhà N, Sơn nói cho N biết đã đánh rơi túi ma túy vừa mua được của Đ, S hứa sáng hôm sau N và S đi tìm túi ma túy đánh rơi thì S cho N một ít ma túy để sử dụng. Đến sáng ngày 08/8/2021, S và N đi bộ đến khu dân cư B II để tìm túi chứa ma túy mà S đã đánh rơi thì gặp lực lượng Công an B đang đi tuần tra, thấy S và N có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở làm việc. Tại Công an xã B, S đã đầu thú và khai nhận đã mua ma túy của Đ cất trong túi vải màu vàng và

bị rơi tại Khu dân cư nên cùng N đi tìm túi ma túy đánh rơi vào tối hôm trước. Công an xã B lập biên bản tiếp nhận người ra đầu thú và chuyển S, N cùng tang vật đã thu giữ đến Cơ quan điều tra Công an huyện B để điều tra theo thẩm quyền.

Đồ vật bị thu giữ là 01 (một) túi vải màu vàng, kẻ sọc màu nâu, đen, đỏ bên trong có:

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có 5 túi nylon nhỏ: 01 túi chứa cục tinh thể màu trắng; 02 túi có quần băng keo trắng bên ngoài ghi chữ số 25, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 túi có quần băng keo trắng bên ngoài có chứa tinh thể màu trắng, các chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 túi nylon có quần băng keo trắng bên ngoài, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 thẻ cào dự thưởng bên trên có ghi chữ Iphone 12.

- 02 bật lửa (01 màu xanh, 01 màu trắng).

- 01 hộp keo màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 tờ giấy có ghi “Tên tài khoản Trần Minh N - NH: Việt Com BANK STK: 10127162...”.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ các tài sản của Nguyễn Hoàng Kim S và Trần Minh N gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu đen, số IMEI 1:352141100154497, IMEL 2: 352142100154495, số SN: R58K85XE2SY, Sim 01 số: 0972679574, Sim 2 số: 0797625639 bị vỡ màn hình trước và sau thu giữ của Nguyễn Hoàng Kim S.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2, màu xám, bàn phím màu vàng đồng của Trần Minh N.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Click, màu đỏ, biển số 61E1-816.xx, số khung: RLHJF 1806AY849016, số máy: JF180305867 của Trần Minh N.

Tại bản Kết luận giám định số: 536/MT-PC09 ngày 12/8/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Bình Dương đã kết luận:

- 01 (Một) túi nylon miệng kéo bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 8,7229 gam;

- 02 (Hai) túi nylon miệng kéo dính ngoài có quần băng keo màu trắng chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 8,0367 gam;

- 01 (Một) túi nylon hàn kín ngoài có quần băng keo màu trắng chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2-2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1059 gam;

- 01 (Một) túi nylon miệng kéo dính ngoài có quần băng keo màu trắng bên trong rỗng (kí hiệu M2) không chứa chất gì.

Ngoài lần S mua ma túy của Đ nhằm mục đích bán lại người khác hưởng chênh lệch bị phát hiện ngày 07/8/2021, Nguyễn Hoàng Kim S còn khai nhận: trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến ngày bị bắt, S đã bán ma túy cho Trần Minh N từ 05 đến 07 lần, mỗi lần bán ma túy cho N sử dụng từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Ông Trần Minh N cũng đã khai nhận đã mua ma túy của S từ 05 đến 07 lần để bản thân sử dụng. Việc mua bán ma túy giữa N và S đều diễn ra tại khu vực ở trọ của S tại Khu phố S, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương. S còn khai nhận đã bán ma túy cho người có tên là Q là người thường xuyên đến uống nước tại quán cà phê của S nhiều lần nhưng S không rõ nhân thân, lai lịch của người tên Q.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 27/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Kim S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Thượng Văn K và Nguyễn Văn L khai: xe mô tô nhãn hiệu Honda – Clik, biển số 61E1-816.xx thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn L, ông L sử dụng đến tháng 9/2020 thì bán lại xe mô tô trên cho ông Thượng Văn K nhưng không làm thủ tục sang tên trước bạ. Do quen biết nên ông K cho ông Trần Minh N mượn xe mô tô nói trên để làm phương tiện đi lại làm ăn. N giao xe cho S hay ai khác thì không báo cho ông K biết. Ông L không yêu cầu gì khác do xe đã bán cho ông K, ông K yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển số 61E1-816.xx để sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Minh N khai: xe mô tô biển số 61E1-816.xx do N mượn của ông K để đi lại. Do nghiện ma túy nên N nhiều lần mua ma túy của S để sử dụng. Do không còn tiền mua ma túy nên N đã nhờ S cầm cố xe mô tô nói trên để có tiền tiêu xài và mua ma túy, S không có tiền mặt nên nói với N cho số tài khoản ngân hàng để hôm sau (08/8/2021), S sẽ chuyển khoản tiền cầm xe mô tô cho N. Đây là lý do trong túi vải màu vàng thu giữ của S có tờ giấy ghi số tài khoản tại Ngân hàng Vietcombank của Trần Minh N.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát không rút truy tố đối với bị cáo, tuyên bố giữ nguyên nội dung truy tố theo cáo trạng. Viện Kiểm sát luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Kim S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Kim Sơn mức hình phạt tù 08 (Tám) đến 09 (Chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu 536/PC09 ngày 08/8/2021 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng) sau giám định: (M1-1) 8,6801 gam; (M1-2) 7,9372 gam; 0,0500 gam (M1-3); M2= 0 gam; 01 túi màu vàng, 01 thẻ cào dự thưởng bên trên có ghi chữ Iphone 12; 02 bật lửa (01 màu xanh, 01 màu trắng); 01 hộp keo màu trắng đã qua sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu đen, số IMEI 1:352141100154497, IMEL 2: 352142100154495, số SN: R58K85XE2SY, Sim 01 số: 0972679574, Sim 2 số: 0797625639 bị vỡ màn hình trước và sau thu giữ của S.

- Trả lại cho ông Trần Kim N: 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2, màu xám, bàn phím màu vàng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận tội như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì cho bản thân và đồng ý quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ do Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cai nghiện trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Ông Trần Minh N, Nguyễn Văn L, Thượng Văn K và những người làm chứng ông Phạm Thái Quang T, Huỳnh Thanh Q không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không ai đề nghị hoãn phiên tòa để triệu tập người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Căn cứ

Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo S đã thành khẩn khai nhận tội như nội dung cáo trạng Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, đồ vật, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 07/8/2021, tại xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoàng Kim S thực hiện hành vi mua tổng khối lượng 16,8655 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác để hưởng lợi. Hành vi trên đây do bị cáo S đã thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; ngoài ra bị cáo còn khai nhận, trong khoảng thời gian từ tháng 05/2021 đến ngày 07/8/2021, tại địa bàn thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoàng Kim S đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Minh N khoảng 05 - 07 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, lời khai của bị cáo trùng khớp với lời khai nhận của ông Trần Minh N mua ma túy của S 05 đến 07 để sử dụng và phù hợp các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ, kết tội bị cáo S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố và luận tội đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Kim S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và chất gây nghiện khác. Trong tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp, là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác như hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách nhằm đẩy lùi tệ nạn này nhưng do nhiều nguyên nhân, tệ nạn này vẫn còn tồn tại và đang là mối quan tâm, lo lắng hàng đầu của toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, hơn ai hết bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy có thể dẫn đến hậu quả nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến lối sống, sức khỏe, đạo đức, nhân cách của người sử dụng nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội cũng đồng thời có tác dụng đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mua, bán, sử dụng và tàng trữ trái phép các chất ma túy trong cộng đồng hiện nay.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để bị cáo thấy được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải việc đã làm. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với Trần Minh N có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép chất ma túy, việc sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra thuộc phường V, thị xã T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên có văn bản gửi Công an thị xã T xác minh xử lý.

[8] Đối với người tên Đ bán ma túy cho S đến nay kết quả điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục xác minh làm rõ.

[9] Đối với người tên Q mua ma túy của S, do S không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Click, màu đỏ, biển số 61E1-816.xx. Quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Văn L mua xe mô tô nói trên và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Ông L đã bán xe mô tô này cho ông Thượng Văn K, quá trình sử dụng ông K cho Trần Minh N mượn để sử dụng. Ngày 07/8/2021, N giao xe mô tô biển số 61E1-816.xx cho Nguyễn Hoàng Kim S. Ông K hoàn toàn không biết S sử dụng xe mô tô biển số 61E1-816.xx để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Thượng Văn K là đúng quy định.

Đối với 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu 536/PC09 ngày 08/8/2021 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng) sau giám định: (M1-1) 8,6801 gam; (M1-2) 7,9372 gam; 0,0500 gam (M1-3) đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi màu vàng, 01 thẻ cào dự thưởng bên trên có ghi chữ Iphone 12; 02 bật lửa (01 màu xanh, 01 màu trắng); 01 hộp keo màu trắng đã qua sử dụng, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu đen, số IMEI 1:352141100154497, IMEL 2: 352142100154495, số SN: R58K85XE2SY, Sim 01 số: 0972679574, Sim 2 số: 0797625639 bị vỡ màn hình trước và sau thu giữ của Nguyễn Hoàng Kim S là phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2, màu xám, bàn phím màu vàng đồng của Trần Minh Ngọc không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Trần Minh N.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm eo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Kim S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Kim S 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu 536/PC09 ngày 08/8/2021 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng) sau giám định: (M1-1) 8,6801gam; (M1-2) 7,9372 gam; 0,0500 gam (M1-3); 01 túi màu vàng, 01 thẻ cào dự thưởng bên trên có ghi chữ Iphone 12; 02 bật lửa (01 màu xanh, 01 màu trắng); 01 hộp keo màu trắng đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu đen, số IMEI 1:352141100154497, IMEL 2: 352142100154495, số SN:

R58K85XE2SY, Sim 01 số: 0972679574, Sim 2 số: 0797625639 bị vỡ màn hình trước và sau.

- Trả lại cho Trần Minh N: 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2, màu xám, bàn phím màu vàng đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Kim S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Nguyễn Hoàng Kim S (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (03);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh